

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



## **BÁO CÁO**

**TỔNG KẾT CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN  
CÁC GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ CHỐNG HẠN HÁN, XÂM NHẬP MẶN  
MÙA KHÔ NĂM 2023 - 2024**

**Thanh Hóa, tháng 5 năm 2024**

Số: 464 /BSM-KH&QLTT

Thanh Hóa, ngày 24 tháng 5 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**TỔNG KẾT CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP**  
**ỨNG PHÓ CHỐNG HẠN HÁN, XÂM NHẬP MẶN MÙA KHÔ NĂM 2023 - 2024**

**Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa**

Thực hiện nội dung Công văn số 2633/SNN&PTNT-TL ngày 20/5/2024 của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Thanh Hóa về việc báo cáo tổng kết công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn mùa khô năm 2023-2024.

Căn cứ tình hình dự báo thời tiết, điều kiện khí tượng thủy văn, nguồn nước hiện có trong hệ thống sông, kênh nội đồng, mực nước ngoài sông Mã, sông Lèn và cũng như năng lực công trình thủy lợi và tình hình thực tế trên địa bàn Công ty phụ trách quản lý. Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Bắc Sông Mã báo cáo tổng kết công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn mùa khô năm 2023-2024.

Hệ thống thủy lợi Bắc Sông Mã nằm về phía Đông Bắc tỉnh Thanh Hoá đảm nhận tưới tiêu cho 60.118,46 ha/năm diện tích đất phục vụ sản xuất nông nghiệp và tiêu cho 16.338,51 ha diện tích khu vực nông thôn đô thị, bao gồm 6 Huyện, Thị, Thành phố (Hoàng Hoá, Hậu Lộc, Hà Trung, Nga Sơn, thị xã Bim Sơn và một phần phía Bắc thành phố Thanh Hóa). Phía Đông giáp Biển Đông; phía Tây giáp các huyện Thạch Thành, Vĩnh Lộc, Thiệu Hoá; phía Bắc giáp tỉnh Ninh Bình; phía Nam giáp thành phố Thanh Hóa và thành phố Sầm Sơn.

Toàn hệ thống thủy lợi Bắc Sông Mã có 99 trạm bơm với 359 máy có lưu lượng từ 400 m<sup>3</sup>/h - 8.000 m<sup>3</sup>/h. Trong đó: Trạm bơm tưới: 63 trạm với 167 máy; Trạm bơm tiêu: 14 trạm với 77 máy; Trạm bơm tưới tiêu kết hợp: 22 trạm với 115 máy; 5 hồ chứa: trong đó (CN Bim Sơn có 2 hồ: Hồ chứa Đội 10 Quang Trung, thị xã Bim Sơn dung tích thiết kế 89x10<sup>3</sup> m<sup>3</sup>, diện tích tưới thiết kế 26 ha nhưng diện tích tưới thực tế là 10,0 ha; Hồ Cánh Chim dung tích thiết kế 893x10<sup>3</sup> m<sup>3</sup> trữ nước tưới cho 13,5 ha mía khu 10 và cung cấp nước sinh hoạt cho 195 hộ dân của phường Ba Đình; CN Hà Trung có 3 hồ: Hồ Khe Tiên dung tích thiết kế 118x10<sup>3</sup> m<sup>3</sup>, diện tích tưới thiết kế 25 ha; Hồ Bền Quân dung tích thiết kế 2.314x10<sup>3</sup> m<sup>3</sup> diện tích tưới thiết kế 500 ha nhưng diện tích phục vụ thực tế là 490 ha tưới cho xã Hà Long; Hồ Hà Thái dung tích thiết kế 167x10<sup>3</sup> m<sup>3</sup> diện tích tưới thiết kế 10 ha; 2 Âu: Báo Văn và âu Mỹ Quan Trang tổng lưu lượng thiết kế là 214,8 m<sup>3</sup>/s, diện tích tiêu 15.434 ha cùng 836 cống lớn nhỏ phục vụ tưới và 278,8 km kênh tưới C1, C2 phục vụ tưới, và tưới tiêu kết hợp.

## I. DIỄN BIẾN TÌNH HÌNH HẠN HÁN, XÂM NHẬP MẶN MÙA KHÔ 2023 – 2024 TẠI ĐỊA PHƯƠNG

Theo Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn tỉnh Thanh Hóa nhiệt độ không khí trung bình ở mức cao hơn so với TBNN khoảng từ 0,5-1<sup>0</sup>C, mực nước trên các sông biến đổi chậm theo xu thế xuống thấp dần và ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ, dòng chảy trên các sông suối tiếp tục giảm dần và thấp hơn so với TBNN cùng kỳ, mặn xâm nhập sâu vào nội địa. Cụ thể trên địa bàn Công ty như sau:

- *Tình hình diễn biến khí tượng thủy văn:*

Lượng mưa bình quân toàn Công ty đo được mùa khô 2024 là 212 mm bằng 75,5% so với cùng kỳ 2023 (281 mm) và bằng 63,8% so với trung bình nhiều năm (332mm).

- Mực nước nhỏ nhất:

+ MN Sông Mã tại TB Hoằng Khánh:  $H_{\min}$ : -1,1 m bằng so với cùng kỳ.

+ MN Sông Lèn tại Cống Lộc Động:  $H_{\min}$ : -1,1 m bằng so với cùng kỳ.

- *Tình hình nguồn nước trữ trong các công trình thủy lợi, hồ chứa*

Qua quan trắc, theo dõi mực nước các sông, hồ chứa trên địa bàn Công ty quản lý ở mức thấp hơn so với cùng kỳ.

+ MN Sông Mã tại TB Hoằng Khánh:  $H_{\min}$ : -1,1 m bằng so với cùng kỳ.

+ MN Sông Lèn tại Cống Lộc Động:  $H_{\min}$ : -1,1 m bằng so với cùng kỳ và thấp hơn 0,1m so với năm 2022 (-1,0m)..

+ Mực nước min của hồ Bền Quân (+8.25)m thấp hơn 1,37 m so với cùng kỳ 2023 (9.62)m và thấp hơn 1,36m so với trung bình nhiều năm (9.61)m.

+ Mực nước min của hồ Cánh Chim (+27.89)m thấp hơn 1,35m so với cùng kỳ 2023 (29.24)m và thấp hơn 1,07m so với trung bình nhiều năm (28.96)m.

+ Mực nước min của hồ Khe Tiên (+45.0)m thấp hơn 2m so với cùng kỳ 2023 (47.0)m và thấp hơn 0,9m so với trung bình nhiều năm (45.9)m.

- *Tình hình diễn biến xâm nhập mặn:*

- Qua đo đạc thực tế độ mặn trên sông Lèn, sông Mã tại một số vị trí dao động từ 1<sup>0</sup>/<sub>00</sub> ÷ 29<sup>0</sup>/<sub>00</sub> Cụ thể:

+ Độ mặn cao nhất tại Cống Thành Châu: 21<sup>0</sup>/<sub>00</sub> thấp hơn 2<sup>0</sup>/<sub>00</sub> so với cùng kỳ năm 2023 (23<sup>0</sup>/<sub>00</sub>) và thấp hơn 7% trung bình nhiều năm (28%).

+ Độ mặn cao nhất tại Cống Lộc Động là 8<sup>0</sup>/<sub>00</sub> cao hơn 3<sup>0</sup>/<sub>00</sub> so với cùng kỳ 5<sup>0</sup>/<sub>00</sub>, cao hơn 1% trung bình nhiều năm (7%). TB Liên Lộc 2: 29<sup>0</sup>/<sub>00</sub>, cao hơn 6<sup>0</sup>/<sub>00</sub> so với cùng kỳ 23<sup>0</sup>/<sub>00</sub>.

+ Độ mặn cao nhất tại TB Vực Bà: 9<sup>0</sup>/<sub>00</sub> bằng so với cùng kỳ 9<sup>0</sup>/<sub>00</sub> và cao hơn 1% trung bình nhiều năm (8%).

*Đánh giá chung:* Qua quan trắc theo dõi, mực nước các hồ chứa trên địa bàn Công ty quản lý ở mức thấp hơn từ (1-2)m so với cùng kỳ. Độ mặn trên các sông xuất hiện sớm hơn 10 ngày và cao hơn từ (1-6)<sup>0</sup>/<sub>00</sub> so với những năm trước nhưng thời gian ngắn.

## II. ẢNH HƯỞNG CỦA XÂM NHẬP MẶN ĐẾN SẢN XUẤT VÀ DÂN SINH

### 1. Ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp:

#### - Vụ Đông Xuân 2024:

Diện tích tưới tiêu sản xuất nông nghiệp vụ Đông Xuân của Công ty là: 27.520,51 ha trong đó Lúa: 20.546,15 ha, Mạ: 2.339,71 ha; Mạ: 1.199,67 ha; Cói: 995,72 ha; NTTS: 2.439,26 ha và tiêu nông thôn đô thị: 16.338,51ha.

- + Diện tích gặt đến ngày đến ngày 24/5/2024 của toàn Công ty: 9.459 ha = 46%
- + Thời gian gieo cấy, thời gian thu hoạch vụ Đông Xuân:

STT	Đơn vị	Thời gian gieo mạ	Thời gian thu hoạch từ ngày	Diện tích thu hoạch đến ngày 24/5
1	CNTL Hoàng Hóa	05/01/2024 – 10/01/2024	14/5 /2024	46,6%
2	CNTL Thành Phố	05/01/2024 – 10/01/2024	16/5/2024	18%
3	CNTL Hậu Lộc	05/01/2024 – 10/01/2024	09/5/2024	64,8%
4	CNTL Hà Trung	05/01/2024 – 10/01/2024	11/5/2024	54%
5	CNTL Nga Sơn	06/01/2024 – 10/01/2024	14/5/2024	24,3%
6	CNTL Bim Sơn	15/12/2023 -25/12/2023	13/5/2024	47,5%

Qua theo dõi, những năm gần đây độ mặn vẫn tiếp tục xuất hiện xảy ra trên diện rộng, mực nước các sông thường xuống thấp trong các tháng cuối vụ chiêm Xuân, đầu vụ mùa, gây ảnh hưởng tới các hoạt động sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên Công ty đã phối hợp với địa phương điều tiết nước hợp lý không để ảnh hưởng đến năng suất cây trồng. Năng suất vụ chiêm Xuân được các Huyện đánh giá đạt từ 67 tạ/ha, vụ mùa 52 tạ/ha.

Diện tích hạn: 1.978 ha nằm rải rác trên địa bàn các huyện thuộc Công ty quản lý. Trong đó: Diện tích thiếu nước (hạn nhẹ): 599 ha; Diện tích hạn ảnh hưởng tới năng suất (hạn nặng): 1.379ha.

Cụ thể các vùng có khả năng hạn hán như sau:

#### - Địa bàn Chi nhánh Hoàng Hóa

Trên địa bàn Chi nhánh Hoàng Hóa hạn hán thường xảy ra tại vùng đuôi các kênh dẫn như: kênh N3, N13, N24, N28A, N28B, N22-8 v.v.. đều lấy nguồn nước từ trạm bơm Hoàng Khánh.

Cụ thể hạn cục bộ xảy ra tại một số xã thuộc vùng 7 xã, vùng biển và vùng Đông Nam như Hoàng Thanh, Hoàng Phụ, Hoàng Đông, Hoàng Tiến, Hoàng Đại, Hoàng Lưu, Hoàng Châu ... với tổng diện tích hạn là 280 ha.

#### - Địa bàn Chi nhánh Thành Phố

Diện tích sản xuất nông nghiệp xảy ra hạn hán trên địa bàn thường tập trung tại một số vùng đuôi kênh N16 (Long Anh), N18 (Hoàng Quang), N22-8 (Hoàng Đại), với tổng diện tích hạn là 180 ha.

**- Địa bàn Chi nhánh Hậu Lộc**

Địa bàn Chi nhánh Hậu Lộc hạn hán và xâm nhập mặn thường xảy tại vùng đông kênh De như Minh Lộc, Hưng Lộc, Đa Lộc. Ngoài ra hạn hán còn xảy ra tại một số xã như Quang Lộc (vùng Đâu Bãi, Đồng Cồn Bạc, Yên Khê). Liên Lộc (vùng xứ đồng Cồn Lộ, Cồn Gát...), Phong Lộc (vùng Xứ đồng Tư Văn, Phần Tráng). Lộc Tân (vùng xứ đồng La Mát), Hòa Lộc (vùng xứ đồng thôn 1). Tổng diện tích hạn trên địa bàn là 614 ha.

**- Địa bàn Chi nhánh Hà Trung**

Tình hình hạn hán trên địa bàn Huyện xuất hiện và xảy ra tại các xã vùng phía tây quốc lộ 1A như: Hà Tiến, Hà Giang, Hà Bắc, Hà Tân, Hà Yên v.v.. Bên cạnh đó hạn hán cục bộ cũng xảy ra tại một số xã như: Hà Hải, Hà Thái, Hà Đông và Hà Châu. Tổng diện tích hạn trên địa bàn là 465 ha.

**- Địa bàn Chi nhánh Nga Sơn**

Diện tích hạn cục bộ xảy ra tại các xã vùng bãi cao và vùng biển như Nga Điền, Nga Phú, Nga Hải, Nga Liên, Nga Thạch, Nga Trung. Ngoài ra một số địa điểm trên địa bàn Huyện như vùng Tam Lênh, vùng Chiêm Ba, Vân Hoàn, Đồng Te... Tổng diện tích hạn trên địa bàn là 359 ha.

**- Địa bàn Chi nhánh Bim Sơn**

Diện tích hạn thường xảy ra tại một số vùng như: Quang Trung (vùng phía tây đường 1A, Đồng Chùa, Năm Mặt ...), Lam Sơn, Đông Sơn (vùng bắc sông Tam Điệp, Hà Lan (Chén Thượng, Chén Hạ). Với tổng diện tích hạn là 80 ha.

**- Vụ Hè Thu 2024:**

Diện tích tưới tiêu sản xuất nông nghiệp Công ty là: 27.609,01 ha trong đó Lúa: 20.696,45 ha, Mạ: 2.270,34 ha; Mạ: 1.207,24 ha; Cói: 995,72 ha; NTTS: 2.439,26 ha và tiêu nông thôn đô thị: 16.338,51ha.

**+ Thời gian gieo cấy vụ mùa**

STT	Đơn vị	Thời gian gieo mạ
1	CNTL Hoằng Hoá	30/5/2024 – 05/6/2024
2	CNTL Thành Phố	30/5/2024 – 05/6/2024
3	CNTL Hậu Lộc	25/5/2024 – 05/6/2024
4	CNTL Hà Trung	05/5/2024 – 05/6/2024
5	CNTL Nga Sơn	20/5/2024 - 25/5/2024
6	CNTL Bim Sơn	15/5/2024 – 30/5/2024

Dự kiến diện tích hạn vụ mùa: 1.919 ha trong đó: Diện tích thiếu nước (hạn nhẹ): 638 ha; Diện tích hạn ảnh hưởng tới năng suất (hạn nặng): 1.281ha.

**Cụ thể:**

- Địa bàn Chi nhánh Hoằng Hóa: 280 ha
- Địa bàn Chi nhánh Thành Phố: 180 ha.
- Địa bàn Chi nhánh Hậu Lộc: 594 ha.
- Địa bàn Chi nhánh Hà Trung: 465 ha.
- Địa bàn Chi nhánh Nga Sơn: 328 ha.
- Địa bàn Chi nhánh Bim Sơn: 72 ha.

## **2. Ảnh hưởng đến nuôi trồng thủy sản:**

Với tình hình xâm nhập mặn xuất hiện sớm nhưng thời gian ngắn, nên đến thời điểm hiện tại chưa ảnh hưởng đến diện tích nuôi trồng thủy sản mà Công ty phục vụ.

## **3. Ảnh hưởng đến nước sinh hoạt:**

Do nguồn nước đang có nguy cơ thiếu hụt cùng với xâm nhập mặn đã gây ảnh hưởng cho khu vực ven biển. Công ty đã tận dụng bơm trữ nước vào các sông nội địa, hồ, kênh mương, các trục kênh tiêu... Tu sửa, nạo vét các hệ thống kênh mương, công trình nhằm điều hòa phân phối nước hợp lý đảm bảo vừa phục vụ sản xuất và không để ảnh hưởng đến cấp nước thô cho các nhà máy nước sạch cấp nước sinh hoạt cho nhân dân trong vùng.

# **III. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ**

## **1. Công tác chỉ đạo điều hành:**

Để chủ động ứng phó với tình hình diễn biến phức tạp của thời tiết, đảm bảo an toàn cho sản xuất, giảm thiểu thiệt hại do hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn gây ra. Hàng năm Công ty THHH MTV thủy lợi Bắc Sông Mã đã chủ động xây dựng kế hoạch phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trong mùa khô, trong đó xác định khả năng bị ảnh hưởng đến từng vùng, từng khu vực để có giải pháp cụ thể, phù hợp.

Căn cứ vào dự báo tình hình khí tượng thủy văn, Công ty chủ động kiểm tra, đánh giá, cân đối khả năng đáp ứng nguồn nước của từng công trình đầu mối cho các nhu cầu dùng nước. Đồng thời, xác định cụ thể vùng có nguy cơ bị nhiễm mặn để có kế hoạch cấp nước cho phù hợp. Tranh thủ lấy, bơm trữ nước ngọt vào các sông, hồ, kênh nội địa và sử dụng nước hiệu quả. Phối hợp với địa phương cấp nước tưới luân phiên cho tất cả các cấp kênh trong từng hệ thống tưới theo phương châm cao xa trước, thấp gần sau, nhất là trong thời kỳ căng thẳng về nguồn nước. Ngoài ra đóng, mở cống ở các cửa sông, cửa biển hợp lý để giữ nước ngọt, ngăn nước mặn; kiểm soát chặt chẽ độ mặn để lấy nước tưới đảm bảo yêu cầu phục vụ sản xuất

## **2. Các giải pháp đã thực hiện**

### **a. Giải pháp công trình**

Hàng năm để đáp ứng yêu cầu công tác chỉ đạo điều hành ứng phó khẩn cấp phòng, chống hạn hán và xâm nhập mặn vụ Chiêm xuân và đầu vụ Mùa năm đạt hiệu quả. Công ty chỉ đạo điều hành đối với từng vùng như sau:

- Sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi gồm các trạm bơm tưới, tưới tiêu kết hợp, các cống lấy nước nhằm đảm bảo điều kiện tốt nhất để vận hành được công trình phục vụ cấp nước cho vùng bị hạn.

- Nạo vét kênh dẫn, bể hút các trạm bơm và khi cần thiết tăng thời gian bơm, đắp các đập ngăn mặn, tổ chức bơm chuyên và lắp đặt thêm các máy bơm dầu để giải quyết hạn cục bộ.

- Đắp các đập để giữ nước trên các sông, kênh tiêu và coi cao tràn các hồ chứa để tăng khả năng trữ nước. Khi mực nước sông, hồ xuống thấp Công ty đã

cho nối dài đường ống các trạm bơm, lắp thêm các trạm bơm dã chiến để bơm chống hạn đảm bảo phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn quản lý.

### **b. Giải pháp phi công trình**

Công ty thành lập ban chỉ đạo chống hạn toàn Công ty: Phân giao nhiệm vụ trách nhiệm cụ thể đối với từng cá nhân quản lý, Chi nhánh thủy lợi ở các huyện và các phòng ban chức năng Công ty.

Giành kinh phí ưu tiên cho tu sửa công trình, nạo vét kênh dẫn + bể hút các trạm bơm và sửa chữa phần cơ điện máy móc thiết bị.

Tập trung điều hòa phân phối nguồn nước tưới kịp thời đến vùng bị hạn hán.

Theo dõi chặt chẽ thông tin diễn biến thời tiết, mực nước trên sông và độ mặn ở vùng triều. Có biện pháp tích cực, hiệu quả cấp nước cho sản xuất và sinh hoạt của người dân trong trường hợp nguồn nước thiếu hụt trầm trọng.

Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, người dân, sở tại trên địa bàn, thực hiện tốt phương án tưới tiêu, phân nước, giữ nước nội đồng, ngăn mặn, đảm bảo đáp ứng kịp thời phục vụ sản xuất nông nghiệp trong toàn hệ thống hiệu quả.

Phối hợp thường xuyên với Công ty thủy lợi Ninh Bình xin cấp nước qua Âu Cầu Hội để bổ sung nước kịp thời sản xuất.

Thiết lập mô hình quản lý nước liên kết giữa các Chi nhánh để chủ động điều tiết, bổ sung kịp thời. Phối hợp với đoàn chuyên gia Hàn Quốc thực hiện dự án Xây dựng hệ thống quản lý thông tin thủy lợi tổng hợp tại lưu vực sông Mã – miền Trung Việt Nam.

### **3. Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành:**

- Công tác dự báo xâm nhập mặn của các cơ quan chuyên ngành khí tượng, thủy văn; của các cơ quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Căn cứ vào dự báo tình hình thời tiết của Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn tỉnh Thanh Hóa, Công ty đã chủ động ứng phó với tình hình thời tiết cực đoan và đưa ra giải pháp và xây dựng phương án tưới tiêu, kế hoạch chống hạn, thiếu nước xâm nhập mặn nhằm đảm bảo phục vụ sản xuất và dân sinh trong vùng.

- Công tác chỉ đạo, điều hành của Trung ương, địa phương:

Thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 01/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; Công văn của UBND tỉnh số 17818/UBND-NN ngày 23/11/2023 về việc tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh trong mùa khô năm 2023-2024 và các Công văn số 38/SNN&PTNT-TL ngày 04/01/2024, số 2156/SNN&PTNT-TL ngày 24/4/2024 của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Thanh Hóa... Công ty đã ban hành các công văn chỉ đạo các Chi nhánh thực hiện, đồng thời chủ động phối hợp chặt chẽ với địa phương nhằm triển khai các giải pháp ứng phó kịp thời, hiệu quả với thiên tai, thời tiết cực đoan, nhất là nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn để tưới tiêu khoa học đảm

bảo nguồn nước phục vụ công tác tưới, tiêu và chống hạn, xâm nhập mặn trên địa bàn.

- Hiệu quả các giải pháp bảo đảm nguồn nước cho sản xuất nông nghiệp:

Để bảo đảm nguồn nước phục vụ công tác tưới và chống hạn cho vụ chiêm Đông Xuân 2024 và Hè Thu. Công ty chủ động tập trung tích trữ nước vào các sông, kênh nội đồng đảm bảo cho các trạm bơm hoạt động khi có yêu cầu dùng nước của địa phương. Đối với các cống và trạm bơm bị ảnh hưởng vùng triều, tận dụng tối đa nguồn nước khi độ mặn cho phép bơm và bơm lấy nước để phục vụ sản xuất. Cụ thể: Nguồn nước tưới chủ yếu của Hoàng Hóa là sông Mã, khi nắng hạn kéo dài mực nước sông Mã xuống thấp trạm bơm Hoàng Khánh không đủ nước để bơm thì vận hành trạm bơm Hoàng Giang để hỗ trợ cho trạm bơm Hoàng Khánh với lưu lượng 3,8 m<sup>3</sup>/s và phân bổ lịch cấp nước hợp lý cho vùng khó khăn cuối đuôi kênh N22 – 8 diện tích xã Hoàng Đại thuộc Thành phố. Khi nắng hạn kéo dài, nước mặn xâm nhập sâu tại Âu Báo Văn không thể lấy nước mặt, Công ty bơm nước từ TB Cống Phủ 1, 2 để tạo nguồn cho huyện Nga Sơn và thị xã Bỉm Sơn và điều hành bơm luân phiên vừa tưới cho diện tích của Hà Trung. Đối với vùng Hậu Lộc, khi mực nước sông xuống thấp, độ mặn xâm nhập sâu làm cho cống Lộc Động, TB tưới Liên Lộc 2 và Quang Lộc khó khăn trong việc lấy nước, tranh thủ vận hành 2 máy bơm vô ống tại cống Lộc Động khi mực nước sông Lèn < +0.7m và độ mặn cho phép và tận dụng tối đa nguồn nước hồi quy từ Hoàng Hóa qua cống Bệnh viện cũ bằng TB Vô Ống 4000 m<sup>3</sup>/h để cấp đủ nước cho sông Trà Giang.

Duy tu, sửa chữa các công trình. Phối hợp với địa phương ra quân làm thủy lợi mùa khô, nạo vét khơi thông ách tắc dòng chảy hệ thống kênh mương, nạo vét các cửa lấy nước, trạm bơm, đắp bờ vùng, bờ thửa không để thất thoát nước tại mặt ruộng, điều hành tưới, tiêu khoa học, hiệu quả.

Kiểm tra, rà soát kỹ tình hình sản xuất cụ thể của từng vùng để cấp nước cho hợp lý, tránh tình trạng cấp nước sớm, tràn lan gây lãng phí ngay từ đầu vụ. Khi mực nước mực nước tại các sông, hồ xuống thấp không đảm bảo được việc vừa cung cấp nước sản xuất nông nghiệp vừa cấp nước thô cho các Công ty sản xuất nước sạch. Công ty đã phải nối dài đường ống trạm bơm và lắp đặt thêm một số trạm bơm dã chiến. Đến thời điểm hiện tại vẫn đảm bảo nguồn nước vừa phục vụ sản xuất nông nghiệp và cấp nước thô cho các nhà sản xuất nước sạch.

Với các giải pháp đưa ra, những năm trở lại đây, diện tích hạn và ảnh hưởng của mặn xâm nhập đã được thu hẹp giảm 500 ha so với giai đoạn 2019-2020 và giảm 650 ha giai đoạn 2015-2016.

#### **IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM RÚT RA.**

##### **Khó khăn, tồn tại:**

- Công tác nạo vét khơi thông dòng chảy chưa ở một số địa phương chưa thường xuyên, nhiều công trình kênh mương nội đồng đã xuống cấp, sử dụng nước còn tràn lan gây lãng phí, thất thoát nước, chưa coi nước là nguồn tài nguyên cần tiết kiệm do đó khi tưới và tiêu còn gây lãng phí.

- Hiện nay tình trạng xả nước thải, rác thải gây ô nhiễm nguồn nước, xây dựng trái phép lấn chiếm hành lang bảo vệ công trình vẫn diễn ra hết sức phức



tạp, kết quả xử lý vi phạm cũ còn hạn chế do chính quyền các cấp tại địa phương chưa thật sự quyết liệt, vi phạm mới vẫn tiếp diễn, ảnh hưởng đến chất lượng nước và phục vụ yêu cầu sản xuất.

- Địa bàn hoạt động rộng, nhiều công trình của Công ty xây dựng lâu năm đã xuống cấp....

- Doanh thu thủy lợi phí không đủ bù đắp chi phí cần thiết, đã ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất của Công ty.

### **Bài học kinh nghiệm**

Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, kiểm soát chặt chẽ độ mặn ở vùng ảnh hưởng triều, xâm nhập mặn trước khi lấy nước. Đóng mở các cống hợp lý để giữ ngọt, ngăn mặn, hạn chế tối đa xâm nhập mặn. Tập trung tích trữ nước vào các sông, kênh nội đồng đảm bảo cho các trạm bơm hoạt động khi có yêu cầu dùng nước. Tận dụng nguồn nước triều vào thời điểm K<sub>3</sub> bơm trữ nước vào sông nội địa. Đối với các cống và trạm bơm dọc sông Mã, sông Lèn tận dụng tối đa nguồn nước khi độ mặn cho phép bơm trữ vào hệ thống đảm bảo chủ động phục vụ sản xuất. Khi mực nước xuống thấp cần nối dài đường ống các trạm bơm để đảm bảo lấy nước. Hàng năm vào cuối mùa lũ, để đảm bảo tăng thêm lượng trữ nước cho Hồ Bến Quân, Công ty đã đắp coi cao tràn thêm (50÷90)cm nhằm tăng thêm lượng trữ nước tưới cho nông nghiệp và phối hợp với địa phương đắp đập ngăn mặn trên các sông: Đập đập sông Càn ngăn mặn ở Nga Sơn...

Phối hợp với địa phương ra quân làm thủy lợi mùa khô, nạo vét khơi thông ách tắc dòng chảy hệ thống kênh mương, các cửa lấy nước, trạm bơm. Đắp bờ vùng, bờ thửa không để thất thoát nước tại mặt ruộng, điều hành tưới, tiêu khoa học, hiệu quả. Kiểm tra, rà soát kỹ tình hình sản xuất cụ thể của từng vùng để cấp nước cho hợp lý, tránh tình trạng cấp nước tràn lan gây lãng phí.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

- Đề nghị UBND Tỉnh chỉ đạo các địa phương, các tổ chức cá nhân nghiêm túc thực hiện Luật Thủy lợi. Hiện nay tình trạng xả nước thải, rác thải gây ô nhiễm nguồn nước, xây dựng trái phép lấn chiếm hành lang bảo vệ công trình vẫn diễn ra hết sức phức tạp, kết quả xử lý vi phạm cũ còn hạn chế do chính quyền các cấp tại địa phương chưa thật sự quyết liệt, vi phạm mới vẫn tiếp diễn, ảnh hưởng đến chất lượng nước và phục vụ yêu cầu sản xuất.

- Giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi, hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ không thay đổi so với mức cấp bù miễn thu thủy lợi phí từ năm 2012 là hết sức bất cập. Đề nghị các cấp, ban ngành có thẩm quyền xem xét, thẩm định phương án giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi và thủy lợi khác theo mức tăng phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh, phục vụ sản xuất của đơn vị ổn định và phát triển.

- Đề nghị UBND Tỉnh hàng năm chỉ đạo các huyện tổ chức ra quân làm thủy lợi mùa khô, nạo vét tu bổ kênh, mương bờ vùng, bờ thửa tháo dỡ các ách tắc vật cản đảm bảo yêu cầu dẫn nước tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Khi hạn căng thẳng hoặc lũ lụt xảy ra ngoài tầm phục vụ của Công ty đề nghị:

- Cấp kinh phí phục vụ chống hạn như: lắp đặt thêm máy bơm, bổ sung công trình, mua bơm dầu, nhiên liệu, để chống hạn cho các vùng khó khăn trong hệ thống và tiền điện vượt kế hoạch.

- Cấp hỗ trợ tiền điện vượt kế hoạch phục vụ công tác chống úng, khắc phục hậu quả mưa lớn do bão lũ gây ra.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, Giám đốc Cty (b/c);
- Phó Giám đốc Công ty;
- Lưu VT, KH&QLTT.



Nguyễn Ngọc Tuấn

**Phụ lục 1: TỔNG HỢP ẢNH HƯỞNG HẠN HÁN, THIẾU NƯỚC, XÂM NHẬP MẶN**



Huyện	Vụ Đông Xuân 2023 - 2024						Vụ Hè Thu 2023 - 2024					
	Diện tích gieo cấy			Diện tích cây trồng bị ảnh hưởng hạn hán, thiếu nước xâm nhập mặn lúc cao nhất			Diện tích gieo cấy			Diện tích cây trồng bị ảnh hưởng hạn hán, thiếu nước xâm nhập mặn lúc cao nhất (dự kiến)		
	Lúa	Màu, mạ cói	Cây ăn quả	Lúa	Màu, mạ cói	Cây ăn quả	Lúa	Màu, mạ cói	Cây ăn quả	Lúa	Cây rau màu	Cây ăn quả
Hoàng Hóa	6.805,38	1.515,13		280,00			6.870,98	1.511,23		280,00		
Thành phố	705,90	70,89		180,00			725,08	67,09		180,00		
Hậu Lộc	4.492,96	758,39		614,00			4.477,96	772,50		594,00		
Hà Trung	3.367,47	290,09		465,00			3.463,82	222,39		465,00		
Nga Sơn	4.543,04	1.762,29		359,00			4.543,04	1.762,29		328,00		
Bỉm Sơn	631,40	138,31		80,00			615,57	93,31		72,00		
	<b>20.546,15</b>	<b>4.535,10</b>		<b>1.978,00</b>			<b>20.696,45</b>	<b>4.428,81</b>		<b>1.919,00</b>		



**Phụ lục 3: TÓNG HỢP CÔNG TRÌNH PHÒNG CHỐNG HẠN HÁN, THIẾU NƯỚC, XÂM NHẬP MẠN SAU ĐỢT XÂM NHẬP MẠN NĂM 2019 - 2020 ĐẾN NAY**



TT	Loại công trình	Số lượng	Năm xây dựng/ hoàn thành	Địa điểm công trình	Số hộ được hưởng lợi	Nhiệm vụ công		Tổng kinh phí	Nguồn kinh phí
						tươi	Kiểm soát mặn		
1	Sửa chữa cống Nguyễn	1	2021	xã Xuân Lộc-huyện Hậu Lộc		Tươi 3.250ha; ngăn mặn		1.200.000.000	Quý Phòng chống thiên tai tỉnh theo quyết định số 2771/QĐ-UBND ngày 23/7/2021
2	Sửa chữa cửa lấy nước ngoài sông Mã trạm bơm Hoàng Khánh	1	2021	xã Hoàng Xuân-huyện Hoàng Hoá		tươi 11.815ha + cấp nước thô		1.200.000.000	
3	Xử lý khẩn cấp kè hướng đong trạm bơm Hoàng Khánh, huyện Hoàng Hóa	1	2021	xã Hoàng Xuân-huyện Hoàng Hoá		Đảm bảo ổn định, chống sạt lở		20.000.000.000	Nguồn dự phòng ngân sách tỉnh và nguồn huy động hợp pháp khác (năm 2021-2022)
4	Nạo vét sông Trà Giang đoạn từ Cống Lộc Động đến Cầu Phù huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá	1	2024	Xã Phong Lộc, Quang Lộc, Tuy Lộc, Thị Trấn, Mỹ Lộc, Lộc Sơn, Thuận Lộc, Liên Lộc, Hoa Lộc, huyện Hậu Lộc		tươi cho 4.340ha, tiêu 6.399ha		25.000.000.000	Quyết định số 3072/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt phân bổ, sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2022 chuyển sang năm 2023 (đợt 2); Theo Quyết định số 590/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt hỗ trợ kinh phí cho một số địa phương, đơn vị để khắc phục hậu quả thiên tai từ nguồn Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh.
5	Gia cố kênh dẫn cống Lộc Động	1	2024	xã Phong Lộc, huyện Hậu Lộc		tươi cho 4.340ha, tiêu 1.149ha		1.500.000.000	
6	Sửa chữa cánh van cống Bộ Đầu, huyện Hoàng Hoá	1	2024	xã Hoàng Xuân - huyện Hoàng Hoá		tươi cho 7.120ha, tiêu 1.100ha		1.000.000.000	

